TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – KHÁNH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA** Số: 131/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cam Lâm, ngày 16 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 225/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Ngọc M - Sinh năm 1991

Trú tại: Thôn P 2, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Lữ Ngọc T - Sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hồ Ngọc M và ông Lữ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Lữ Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chung là Lữ Ngọc T1, sinh ngày 11/01/2013, Lữ Ngọc Q, sinh ngày 28/8/2020. Ông Lữ Ngọc không yêu cầu bà Hồ Ngọc Mkhông cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của các con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Bà Hồ Ngọc M và ông Lữ Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hồ Ngọc M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000244 ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa, bà M được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã D (Theo Giấy CNKH số 52/2012, quyển 01/2012 ngày 19/7/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Văn Phi